

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.13	0.0
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	3.85	0.0
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.55	0.0
USD/VND	25,460	-0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.7	0.3
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.8	0.3

Ngày 22/4, chỉ có Vietcombank và BIDV là tăng giá USD chiều mua, các ngân hàng còn lại giảm tỷ giá mua USD xuống từ 10 đến 78 đồng so với mức niêm yết trước. Ngoài ra, các ngân hàng đã đồng loạt đưa giá bán USD lên mức trần phạm vi giao dịch của NHNN là 25.485 VND/USD.

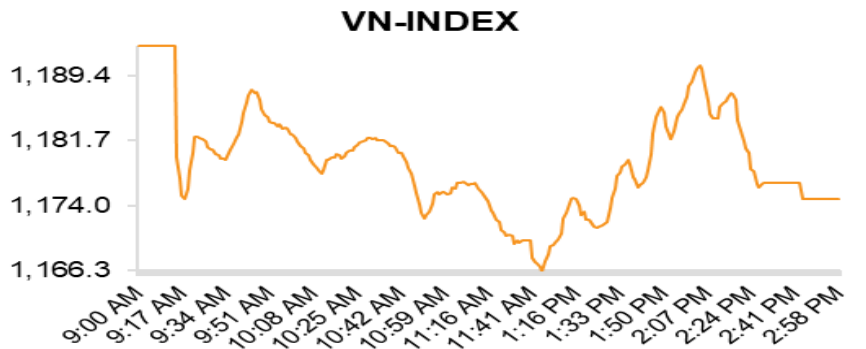
Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,359.10	-1.6	9.2	19.2	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	82.81	-0.4	2.7	6.3	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	86.66	-0.7	1.4	6.1	
Thép (USD/tấn)	502.8	-0.1	-4.1	-8.3	
Thịt heo (USD/kg)	2.1	0.5	-0.7	3.1	
Phân urea (USD/tấn)	310.0	-0.6	-15.1	3.3	

Ngày 22/4, giá heo hơi tăng 1.000 - 2.000 đồng/kg. Miền Bắc tăng 1.000 đồng/kg so với cuối tuần lên 63.000 đồng/kg. Miền Trung bật tăng mạnh 1.000 - 2.000 đồng/kg. Miền Nam tăng 1.000 đồng/kg lên 62.000 đồng/kg.

	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	37,986	0.6
NASDAQ	17,038	-2.1
S&P500	8,006	1.4
FTSE 100	17,855	0.7
Nikkei 225	37,439	1.0
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,531	-0.3
KOSPI Index	2,629	1.4

1) Ngày 22/4, Ngân hàng Nhà nước hủy đấu thầu vàng do không đủ số lượng thành viên đăng ký và chuyển tiền đặt cọc đúng quy định. Giá tham chiếu để tính giá trị đặt cọc là 81,8 triệu đồng/lượng. Giá vàng SJC ghi nhận giá giảm về 80,3 triệu đồng - 82,82 triệu đồng/lượng, giảm 1,7 triệu đồng/lượng mua vào và 1,2 triệu đồng/lượng bán ra.
2) Ngân hàng trung ương Trung Quốc giữ nguyên Lãi suất cho vay cơ bản LPR trong tháng 4. LPR kỳ hạn 1 năm ở mức 3,45% không đổi; LPR kỳ hạn 5 năm ở mức 3,95% không đổi.

Thị trường chứng khoán



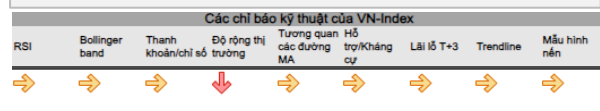
Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.4	1.5%	222.9	3.9
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.4	0.7%	77.4	3.2
Năng lượng	1.5	0.3%	19.5	1.5
Tài chính	45.0	1.8%	12.5	1.9
Chăm sóc sức khỏe	0.7	-0.8%	16.5	2.3
Công nghiệp	8.5	1.8%	70.6	2.6
Công nghệ thông tin	3.3	1.5%	23.9	5.3
Vật liệu xây dựng	8.9	1.3%	30.0	1.9
Bất động sản	13.9	0.8%	59.0	1.5
Dịch vụ tiện ích	6.1	0.0%	18.9	2.3

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Thị trường hồi phục kỹ thuật tốt với số lượng mã tăng gấp 3 lần so với số lượng mã giảm sau khi rủi ro địa chính trị tại Trung Đông được giảm bớt và NHNN can thiệp giúp ổn định tỷ giá. Tuy nhiên, thanh khoản giảm mạnh và chỉ đạt 70% so với trung bình 20 phiên trước đó. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1190,22 điểm (+15,37 điểm ~ 1,31%), thị trường nghiêng về số mã tăng với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 374/114.

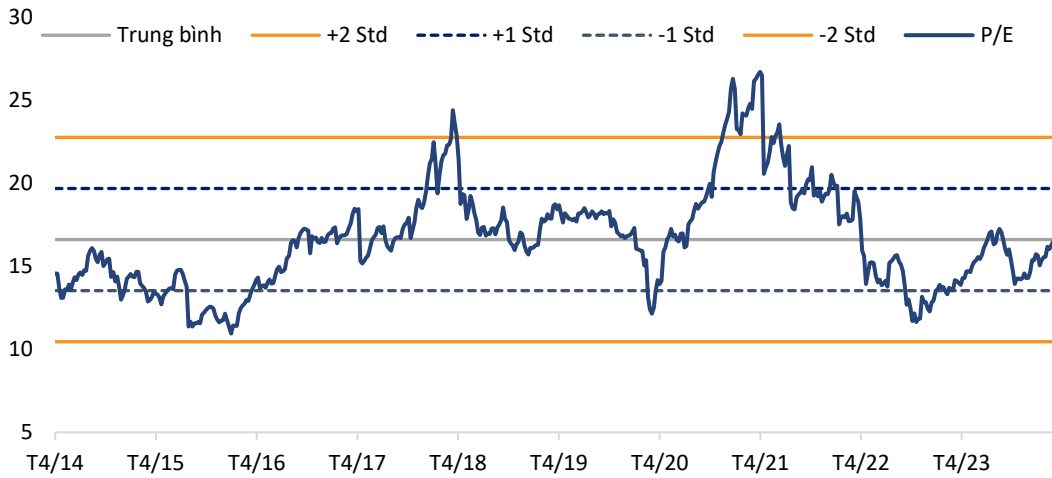
Sau chuỗi giảm điểm VN-Index đã có một phiên phục hồi đầu tiên nhờ thông tin tích cực của nhóm chứng khoán. Chỉ số tạo một cây nến xanh với thanh khoản thấp. Các nhà đầu tư hạn chế mở mua mới và hưng phấn với thị trường, tiếp tục quản trị rủi ro, hạ tỷ trọng cổ phiếu tại các phiên hồi phục không kèm thanh khoản. Thị trường có thể sẽ cần đi ngang một thời gian hoặc có đáy 2 thấp hoặc cao hơn đáy 1 và có nhóm ngành tạo đáy để có thể kỳ vọng xu hướng tích cực dần lên. Ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt là 1210/1150.



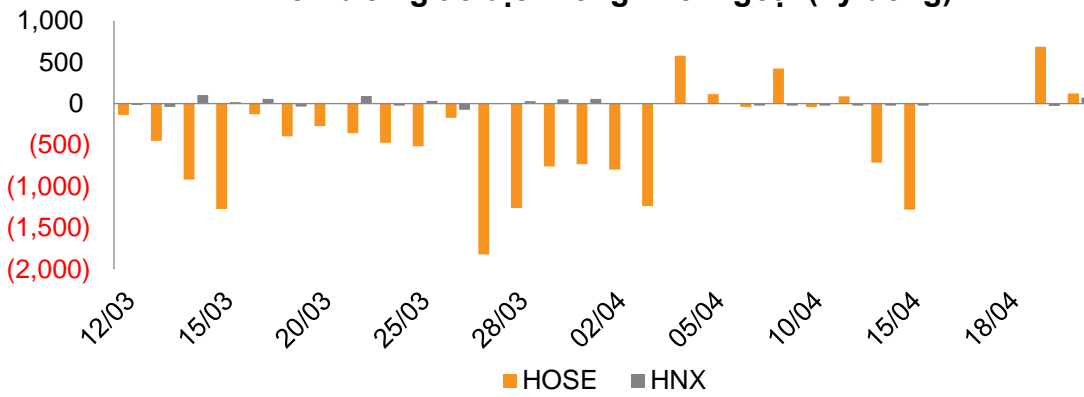
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15.x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 171 tỷ đồng tập trung vào FUEVFNVD (-353,7 tỷ), MWG (-88,9 tỷ), VIC (-63 tỷ), VHM (-61 tỷ), HDB (-47,2 tỷ). Ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung vào VND (141 tỷ), SSI (61,9 tỷ), VRE (50,4 tỷ), VCI (48 tỷ), DGW (41,8 tỷ), PTB (36,1 tỷ).